

Số: 03/QCPH-VKS-TA

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2019

## QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự,  
hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động  
và những việc khác theo quy định của pháp luật**

- Căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn có liên quan, xuất phát từ thực tiễn công tác thụ lý, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình; kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật (viết tắt là vụ, việc dân sự). Nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phối hợp trong quá trình thụ lý, giải quyết các vụ, việc dân sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội (VKSND) và Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội (TAND) thống nhất và ban hành Quy chế phối hợp với những nội dung sau:

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức và nội dung phối hợp giữa VKSND và TAND hai cấp thành phố Hà Nội trong quá trình thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan được pháp luật quy định.

Quy chế này được áp dụng đối với các đơn vị, người có thẩm quyền và toàn thể cán bộ, công chức thuộc VKSND và TAND hai cấp thành phố Hà Nội trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

## **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

Việc phối hợp giữa VKSND và TAND hai cấp thành phố Hà Nội phải đảm bảo nguyên tắc:

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật;
2. Đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan; trong quá trình phối hợp phải tôn trọng và không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan.
3. Việc phối hợp phải thực hiện thường xuyên, chính xác, kịp thời và hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu đề ra.

## **Chương II**

### **CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Phối hợp trong việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu**

Khi trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự, trong trường hợp đương sự có khiếu nại, Viện kiểm sát có kiến nghị đối với việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu thì Tòa án gửi thông báo mở phiên họp và hồ sơ xử lý đơn cho Viện kiểm sát trước thời điểm mở phiên họp 03 ngày làm việc để Viện kiểm sát cử Kiểm sát viên tham gia phiên họp và nghiên cứu về việc trả lại đơn theo quy định.

#### **Điều 4. Phối hợp trong phân công Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và tham gia phiên tòa, phiên họp**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành quyết định phân công Kiểm sát viên, Kiểm sát viên dự khuyết, Viện kiểm sát phải gửi các Quyết định này cho Tòa án cùng cấp.

Trước khi lên lịch phiên tòa, phiên họp Thẩm phán được phân công giải quyết vụ việc có trách nhiệm trao đổi với Kiểm sát viên về thời gian dự kiến tổ chức phiên tòa, phiên họp để tránh trùng lịch, hạn chế tình trạng Kiểm sát viên không thể tham dự phiên tòa.

## **Điều 5. Phối hợp trong hoạt động xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ**

1. Tòa án có trách nhiệm thông báo cho Viện kiểm sát về thời gian, địa điểm tiến hành xem xét thẩm định, định giá tài sản trước 05 ngày để Viện kiểm sát cử Kiểm sát viên tham gia.

2. Thông qua việc nghiên cứu hồ sơ, nếu phát hiện thấy hồ sơ vụ việc cần bổ sung hoặc khắc phục vi phạm, Kiểm sát viên ban hành văn bản đề nghị Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ gửi cho Thẩm phán thụ lý vụ án và lãnh đạo Tòa án. Trong trường hợp đến ngày mở phiên tòa nhưng Tòa án chưa thực hiện các nội dung Viện kiểm sát đã đề nghị thì Kiểm sát viên sẽ phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về các vấn đề đó tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Phối hợp trong việc chuyển hồ sơ vụ việc dân sự**

1. Đối với vụ việc phức tạp, nhiều đương sự, nhiều quan hệ pháp luật cần phải giải quyết, Thẩm phán cần chủ động trao đổi với Kiểm sát viên nhằm phối hợp giải quyết vụ việc dân sự tránh để vụ án bị kéo dài và nâng cao chất lượng xét xử. Thẩm phán có thể chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu trước khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử.

2. Trong trường hợp cần thiết, để Viện kiểm sát có căn cứ trả lời các yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền đối với những vụ việc Tòa án đang trong quá trình giải quyết thì Viện kiểm sát trao đổi với Tòa án chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản. Trong thời hạn 15 ngày Viện kiểm sát phải trả hồ sơ cho Tòa án.

## **Điều 7. Phối hợp trong việc gửi văn bản phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên**

Ngay sau khi kết thúc phiên tòa, phiên họp, Kiểm sát viên phải gửi văn bản phát biểu ý kiến cho Tòa án để lưu vào hồ sơ vụ án. Đối với những vụ việc phức tạp, phát sinh tình tiết mới tại phiên tòa, phiên họp thì Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phiên họp phải gửi văn bản phát biểu ý kiến cho Tòa án sau khi kết thúc phiên tòa, phiên họp 02 ngày làm việc để lưu vào hồ sơ vụ án.

## **Điều 8. Phối hợp trong việc gửi bản án, quyết định và các văn bản tố tụng**

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định tạm đình chỉ; đình chỉ giải quyết vụ việc dân sự; 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định công nhận sự







